

Số: 14 /QĐ-THBVB

Nhà Bè, ngày 04 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán thu chi ngân sách năm 2024
của Trường Tiểu học Bùi Văn Ba

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC BÙI VĂN BA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định giao chỉ tiêu dự toán, thu chi ngân sách năm 2024;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Tiểu học Bùi Văn Ba.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách năm 2024 của Trường Tiểu học Bùi Văn Ba (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán và các bộ phận liên quan thuộc Trường Tiểu học Bùi Văn Ba thực hiện Quyết định này. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng TC-KH Huyện;
- Lưu: VT, KT.



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Trần Thị Hậu

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC BÙI VĂN BA
Chương: 622

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 14/QĐ-THBVB ngày 04/01/2024 của Trường Tiểu học Bùi Văn Ba)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2023
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	9.249,34
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách nhà nước	9.249,34
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	9.249,34
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên (nguồn 13)	4.687,55
6000	Tiền lương	2.002,89
6050	Tiền công trả cho lao động thường xuyên theo HĐ	258,24
6100	Phụ cấp lương	884,44
6250	Phúc lợi tập thể	6,00
6300	Các khoản đóng góp	64,82
6400	Các khoản thanh toán cá nhân	444,3
6500	Thanh toán dịch vụ công cộng	135,8
6550	Vật tư văn phòng	70,00
6600	Thông tin, tuyên truyền, liên lạc	49,96
6700	Công tác phí	35,00
6750	Chi phí thuê mướn	29,60
6900	Sửa chữa, duy tu TSPVCTCM và công trình	50,00
7000	Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	60,50
7750	Chi khác	19,00
	Nguồn 14	4.234,28
6000	Tiền lương	374,92
6100	Phụ cấp lương	181,31
6300	Các khoản đóng góp	107,05
6400	Các khoản thanh toán cá nhân	3.571,00
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	327,51
6112	Các khoản thanh toán cá nhân	327,51
II	Nguồn vốn viện trợ	
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	

Ngày 04 tháng 01 năm 2024
Thủ trưởng đơn vị

Trần Thị Hậu

